TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2020/HS-PT
Ngày: 18/6/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyển;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1013/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Ly A M và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ly A M (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Bả G và bà Và Thị M1; có vợ là Và Thị M2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Mua Khua P (tên gọi khác: Mua Khoa Pó), sinh năm 1982 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mua Giống K và bà Và Thị M3; có vợ là Vừ Thị D và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Mua A C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1984 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mua Giống S và bà Ly Thị K1 (K2); có vợ là Giàng Thị S1

và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ly A M: Ông Đèo Văn H - Luật sư của Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Mua Khua P (Mua Khoa P), Mua A: Ông Nguyễn Bá L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác, người bị hại và người có quyền lợi liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút, ngày 28/9/2018, tại khu vực quốc lộ F thuộc địa phận bản C, xã C, huyện Q, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh S phát hiện, bắt quả tang Ly A M, Ly A P2, Ly A S2, Sùng A C1 đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy và thu giữ 09 bọc nilon bên trong có 270 túi nilon màu xanh chứa 54.332 viên nén màu hồng và xanh (nghi là Methamphetamine). Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S đã ra lệnh bắt để tạm giam đối với Mua Khua P và ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Mua A C đều trú tại: Bản P, xã P, huyện T về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng tháng 10/2017, Ly A P2 và Ly A M (là anh em họ) sang huyện M, tỉnh Lào Cai chơi. Tại đây Mua và P2 gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Trung Quốc) tự giới thiệu tên là C2, khoảng 35 tuổi, C2 nói cần mua hồng phiến, bảo M và P2 khi nào về Sơn La tìm mua hồng phiến mang sang Lào Cai bán cho C2, Mua nhất trí. Một thời gian sau, Ly A M đi sang nhà Ly A S2 ở xã P, huyện T chơi và gặp Ly A P2 cũng đến nhà S2 chơi. Mua rủ S2 và P2 cùng tìm mua hồng phiến để bán cho C2, lãi chia nhau, P2 và S2 đồng ý. Tại nhà S2, P2 đề xuất có thể mua ma túy của một người Lào hay sang nhà Mua Khua P (anh rể họ của P) chơi, M gọi điện cho C2 hỏi số lượng hồng phiến cần mua, C2 nói muốn mua khoảng 08, 09 bánh. Sau đó M và P đi về, S2 tiếp tục rủ thêm Sùng A C1 (anh vợ S2) khi nào có ma túy thì cùng mang đi bán, C1 nhất trí.

Ly A M đã trực tiếp đến nhà Mua Khoa P để mua ma túy nhưng P không có nên P đã nhờ Mua A C (cháu họ của Mua Khoa P) tìm mua ma túy cho. Ngày 24/9/2018, Mua A C đã mua được của người tên Vàng A G1 (không rõ địa chỉ) 09 bánh hồng phiến với giá 115.000.000 đồng/01 bánh (30 túi) nhưng chưa có tiền trả nên G1 cho nợ và hứa trả công cho C 10.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy từ Mua A C, Mua Khoa P đem về nhà cất giấu (P vẫn chưa trả tiền cho C,

bảo khi nào bán được ma túy sẽ trả) và thông báo cho M và S2 về việc đã có mua túy và thống nhất giá mua bán là 120.000.000 đồng/01 bánh (30 gói). Ly A M gọi điện cho C2 thông báo có ma túy và thống nhất giá mua bán hồng phiến là 132.000.000 đồng/01 bánh (30 túi) và bảo S2 đến nhà Mua Khua P lấy ma túy về cất giấu, đồng thời thông báo cho Ly A P2 biết đã mua được ma túy. Sáng ngày 28/9/2018, M và P2 nhận 09 bánh hồng phiến tại nhà S2, M bảo P2 cho ma túy vào ba lô và mang về nhà Pó cất giấu, hẹn 18 giờ cùng ngày sẽ cùng mang sang Lào Cai để bán cho C2, S2 cũng thông báo sẽ có Chu tham gia vận chuyển ma túy cùng.

Khoảng 18 giờ ngày 28/9/2018, Ly A P2 điều khiển xe máy chở Mua mang ba lô chứa ma túy đi trước theo hướng T - Q, S2 điều khiển xe máy chở C1 theo sau, sau đó Mua chuyển ba lô ma túy cho C1 cầm để cùng P2 đi trước xem đường, khi cả bốn người đến khu vực bản Ca, xã C, huyện Q thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh S phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Theo Kết luận giám định số 1063 ngày 07/10/2018 của Phòng K3 Công an tỉnh S thì: "*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5.017,95 gam loại Methamphetamine*".

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được Mua Khua P có hành vi đe dọa giết người như sau: Khoảng 19 giờ ngày 24/11/2018, Mua Khua P đến nhà anh trai là Mua Vả S3 ở bản P, xã P, huyện T để ăn cơm mừng lúa mới, khi đi Mua mang theo 02 khẩu súng tự chế. Tại nhà S3 còn có Mua A M4 (con trai Sua là công an viên), Và A L1 (con rể S3) và Và Vả P3 (thông gia của S3) cũng đến ăn cơm. Trong lúc say rượu, P3 đã nói chính M4 là người báo công an điều tra về việc việc P3 có liên quan đến vụ án mua bán trái phép chất ma túy của Ly A M mà Công an bắt quả tang ngày 28/9/2018 nên M4 đã bỏ về nhà trước. Thấy thái độ bỏ về của M4, P3 đã nói với S3 là không biết dạy con và sẽ giết M4, nếu không giết được M4 sẽ giết S3, sau đó rút súng ra chĩa về phía Sua dọa bắn. Thấy vậy, Và Vả P3 đã can ngăn P3, còn vợ con S3 đã kéo S3 ra khỏi nhà. P3 đi ra sân nhà S3 hướng súng lên trời bắn một phát rồi đi bộ đến sân nhà May (cách nhà S3 khoảng 30m), P3 lấy súng bắn tiếp lên trời một phát và dùng tay giật cửa vào nhà tìm M4. Vào nhà chỉ thấy vợ con của M4 đang ngủ (M4 đã bỏ chạy trước khi P3 sang) nên P3 dùng súng bắn tiếp một phát vào cửa thông xuống bếp nhà May. Sau đó P3 được Và Vả P3 và Và A L1 vào căn ngăn đưa về nhà ngủ.

Ngày 28/11/2018, Mua Khua P giao nộp tại Công an xã P, huyện T 02 khẩu súng tự chế và 05 viên đạn sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Và A L1 (cháu rể Mua Khua P) giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 vỏ đạn kim loại màu vàng kích thước dài 1,6cm, đường kính 0,55 cm, chuôi vỏ đạn có đường kính 0,7cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm p, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly A M tử hình về tội "Mua bán trái

phép chất ma túy"; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mua Khua P (Mua Khoa P) tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mua Khua P (Mua Khoa P) 01 (một) năm tù về tội "Đe dọa giết người", áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là tử hình đối với Mua Khua P; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mua A C tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định xử lý vật chứng; quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 15, 19, 20 tháng 11 năm 2019, lần lượt các bị cáo Mua A C, Ly A M, Mua Khoa P kháng cáo, đều với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ly A M: Bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Bị cáo bị rủ rê mua bán ma túy, bản thân là người khuyết tật chỉ nghĩ là có thêm tiền lo cho gia đình nên đi Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người khuyết tật nặng, tích cực hợp tác cùng cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, khai ra đồng phạm khác, giúp Cơ quan điều tra sớm kết thúc điều tra vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt Tử hình đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án Tù Chung thân, có cơ hội trở về đoàn tụ cùng gia đình, trở thành công dân tốt, có ích cho cộng đồng.

Người bào chữa cho các bị cáo Mua A C, Mua Khua Pó: Mức án tử hình đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc. Các bị cáo nhận thức pháp luật kém, vì hám lợi trước mắt nên đã đồng ý với Ly A M đi tìm mua ma túy. Các bị cáo chưa được hưởng lợi về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vai trò của các bị cáo chỉ là đồng phạm.

Mua Khua P có hành vi đe dọa giết người do bộc phát, không làm chủ được bản thân. Bị cáo đã tự giác đi nộp 02 khẩu súng.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không áp dụng hình phạt Tử hình đối với các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng mức án Tù Chung thân, cho các bị cáo có cơ hội trở về đoàn tụ cùng gia đình, trở thành công dân tốt, có ích cho cộng đồng và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đánh giá tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữa nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo Ly A M thay đổi lời khai cho rằng bị cáo không phải là người trực tiếp trao đổi việc mua bán ma túy với người đàn ông dân tộc Mông Trung Quốc và không phải là người rủ các bị cáo khác tham gia việc mua bán ma túy. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo Ly A M tại phiên tòa mâu thuẫn với chính lời khai của bị cáo ở Cơ quan điều tra, mâu thuẫn với lời khai của bị cáo Ly A P2 và các bị cáo khác; bị cáo cũng không đưa ra được căn cứ chứng minh việc bị ép buộc ký vào các biên bản hỏi cung, các biên bản làm việc trong quá trình điều tra nên việc thay đổi lời khai của bị cáo tại phiên tòa là không có cơ sở chấp nhận. Lời khai của các bị cáo khác tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Để thu lời bất chính, vào ngày 24/9/2018, Mua A C đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào là Vàng A G1 (không rõ địa chỉ) 53.792 viên nén màu hồng và 440 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 5.017,95 gam được xác định là Methamphetamine, sau đó bán lại cho Mua Khua P, Mua Khua P bán lại cho Ly A M; đến ngày ngày 28/9/2018, Ly A M, Ly A P2, Ly A S2 và Sùng A C1 đang có hành vi đem số ma túy này đi bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, vào tối ngày 24/11/2018, bị cáo Mua Khua P còn có hành vi dùng súng tự chế đe dọa giết anh Mua A M5.

Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Ly A M, Mua A C, Mua Khoa P, Ly A P2, Ly A S2, Sùng A C1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; xét xử thêm bị cáo M Khua Pó về tội "Đe dọa giết người" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định khối lượng heroine hoặc methamphetamine từ 100 gam trở lên thì phải chịu mức hình phạt từ 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xem xét khối lượng Methamphetamine mà các bị cáo cùng đồng bọn thực hiện mua bán trái phép là 5.017,95 gam là khối lượng ma túy đặc biệt lớn, xem xét vai trò Ly A M là người khởi xướng, trực tiếp trao đổi việc mua bán ma túy với người đàn ông dân tộc Mông Trung Quốc tên C2 và rủ rê các bị cáo Ly A P2, Ly A S2 cùng tham gia; các bị cáo Mua Khua P và Mua A C là người trực tiếp mua ma túy của người đàn ông tên Giàng về bán lại cho Ly A M, đều là những người rất tích

cực, trực tiếp thực hiện giao dịch, mua bán ma túy, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt cả 03 bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhất là Tử hình là phù hợp, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng chứng các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Mua A C, Ly A M, Mua Khoa P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, bị cáo Ly A M là người khuyết tật, nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ly A M, Mua Khua P (tên gọi khác Mua Khoa P), Mua A C; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm p, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly A M Tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mua Khua P (Mua Khoa P) Tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mua Khua P (Mua Khoa P) 01 (một) năm tù về tội "Đe dọa giết người"; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Mua Khua P (Mua Khoa P) phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Mua A C tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Mua A C, Ly A M, Mua Khoa P (tên gọi khác Mua Khoa P) có quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình đến Chủ tịch nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Về án phí: Các bị cáo Mua Khua P, Mua A C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Ly A M.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 18/6/2020.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Sơn La;*
- *VKSND tỉnh Sơn La;*
- *Cục THADS tỉnh Sơn La;*
- *Công an tỉnh Sơn La;*
- *Trại tạm giam tỉnh Sơn La;*
- *Các bị cáo (qua trại);*
- *Lưu HS, phòng HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Văn Tuyển